

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 165/2017/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú: Phố T, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Ở hiện nay: Phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Ngô Minh N, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: Phố T, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Hiện nay đang cải tạo tại Đội X, phân trại số Y, Trại giam T, Tổng cục 8, Bộ công an.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim D và anh Ngô Minh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim D và anh Ngô Minh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim D trực tiếp nuôi con chung là Ngô An D, sinh ngày 26/7/2014, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động tự túc được. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim D tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị D đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **03361** ngày **23/11/2017** của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Chị D còn được trả lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- THADS thị xã Phú Thọ;
- UBND **phường A**;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP- KT.

THẨM PHÁN

Trần Đình Chi